

TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC QUÂN KHU 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 23/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 7

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: 1// Bùi Nguyên Hải.

Các Hội thẩm quân nhân:

4/ Lê Minh Nghĩa;

3/ Nguyễn Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: 3/ Đoàn Phước Hòa, Thư ký Tòa án quân sự khu vực Quân khu 7.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 71: 1// Nguyễn Đình Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xử án, Tòa án quân sự khu vực Quân khu 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 28/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **13/2024/QĐXXST-HS** ngày 09/5/2024 đối với bị cáo:

Võ Văn V; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/12/1986 tại Bến Tre; nơi cư trú: khu phố 1, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ văn hóa: Lớp 9; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ là Võ Thị Mỹ Ph và 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/12/2023 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Văn H (đã chết); sinh ngày 01/10/1979; nơi cư trú: phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Bàng Ngọc K; sinh ngày 01/01/1979; nơi cư trú: phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Th; sinh ngày 04/7/2004; nơi cư trú: phường Thanh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sinh viên; có mặt.

- *Những người làm chứng:*

1. Đoàn Văn L, vắng mặt.
2. Nguyễn Văn C, vắng mặt.
3. Võ Văn T, vắng mặt.
4. Phan Văn Ph, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần bao bì Rk do ông Phan Văn Ph làm giám đốc có hợp tác sử dụng đất của f 317, QK7 (địa chỉ xã Tân Hiệp, huyện HM, TP.HCM) để sản xuất bao bì (thời gian từ tháng 3 năm 2021). Công ty Cổ phần bao bì Rk đã dựng nhà xưởng bằng khung sắt, mái tôn và lắp đặt máy sản xuất. Sau khi f317 giải thể, tháng 7/2023, phần đất của f317 hợp tác sử dụng với Công ty Cổ phần bao bì Rk được giao cho Phòng QB, BTM, QK7 quản lý để xây dựng trụ sở. Sau khi được bàn giao, Phòng QB đã yêu cầu Công ty Cổ phần bao bì Rk trả mặt bằng.

Ngày 27/9/2023, ông Phan Văn Ph giám đốc công ty Cổ phần bao bì Rk thuê Công ty TNHH Cơ khí và xây dựng VP do Võ Văn V làm giám đốc, tháo dỡ nhà xưởng của công ty Rk (theo hợp đồng tháo dỡ nhà xưởng cũ số 04/VP-TDRPP ngày 27/9/2023).

Ngày 04/10/2023, Nguyễn Văn H đến nhà xưởng làm việc ngày đầu tiên, thực hiện công việc do bị cáo V điều hành, chỉ đạo, kiểm tra giám sát thi công và kiểm tra giám sát việc bảo đảm an toàn lao động. Bị cáo V giao cho ông H, ông Võ Văn T và ông Nguyễn Văn C dùng thang nhôm dựa vào các khung đứng của nhà xưởng leo lên mái để tháo rời ốc vít gắn tấm tôn với đòn tay sắt hộp, sau đó đưa từng tấm tôn xuống đất bằng dây chuyên dụng, còn bị cáo V đi xung quanh xưởng để quan sát các hạng mục chuẩn bị tháo dỡ. Đến khoảng 09 giờ 30 cùng ngày, ông H di chuyển trên mái tôn khảo sát để đưa phần tôn đã tháo xuống đất. Trong lúc di chuyển, ông H đi vào phần tôn nhựa trắng (đã sơn lại màu đen) lấy sáng của nhà xưởng nên gặp tai nạn rơi xuống đất, ông H được công nhân gần đó hỗ trợ sơ cứu. Sau đó được ông Đoàn Văn L dùng xe tải nhỏ của đơn vị đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực HM nhưng được xác định đã tử vong trước khi nhập viện.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn V thừa nhận do mình thiếu các biện pháp bảo hộ an toàn lao động cho công nhân, không giám sát trực tiếp quá trình công nhân tiến hành thi công, không có biện pháp thi công tháo dỡ, không tập huấn thi công tháo dỡ cho công nhân nên đã phát sinh hậu quả đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo đã thanh toán tiền viện phí, thỏa thuận bồi thường và bồi thường

xong cho gia đình anh H số tiền là 130.000.000 đồng là tiền dùng để lo đám tang cho anh H, bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần và thỏa thuận sẽ cấp dưỡng cho Nguyễn Huy H sinh năm 2008 là con của anh H số tiền là 70 triệu đồng, vào ngày 05 hàng tháng sẽ cấp dưỡng số tiền là 5.500.000 đồng cho đến khi đủ 70 triệu đồng và sẽ hỗ trợ thêm các chi phí khác khi bị cáo có điều kiện.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Bàn Ngọc K khai tại phiên tòa: Ngày 04/10/2023 tôi đang làm việc thì anh C gọi điện cho tôi nói là chồng tôi bị tai nạn lao động đang cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực HM. Khi tôi đến bệnh viện thì bác sỹ thông báo là anh H đã mất. Ông Võ Văn V có đến động viên, an ủi gia đình tôi, thỏa thuận bồi thường và bồi thường xong cho gia đình tôi số tiền là 130.000.000 đồng là tiền dùng để lo đám tang cho anh H, bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần và thỏa thuận sẽ cấp dưỡng cho Nguyễn Huy H sinh năm 2008 là con của tôi và anh H số tiền là 70 triệu đồng và sẽ hỗ trợ thêm các chi phí khác khi bị cáo có điều kiện. Ngoài ra ông Phan Văn Ph có hỗ trợ cho gia đình tôi số tiền là 30.000.000 đồng. Việc chồng tôi bị tai nạn là rủi ro ngoài ý muốn, không có lỗi cố ý của ai, nên tôi không yêu cầu ông V phải bồi thường gì thêm. Tôi yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự, đề nghị không xử lý hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho ông Văn.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Thanh Th khai tại phiên tòa: Tôi nhất trí với việc bồi thường thiệt hại và thỏa thuận cấp dưỡng cho em trai tôi và không yêu cầu gì thêm.

Người làm chứng Phan Văn Ph khai tại cơ quan điều tra: Tôi và anh Võ Văn V ký hợp đồng về việc tháo dỡ nhà xưởng của tôi tại xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh để trả đất lại cho quân đội. Khoảng 09 giờ 50 ngày 04/10/2023 anh V gọi điện thoại cho tôi nói là có công nhân do anh V thuê rơi từ trên cao xuống đất và nói tôi nhờ xe của đơn vị quân đội gần đó đưa công nhân đi cấp cứu. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì công nhân đó chết. Tôi có hỗ trợ gia đình anh H số tiền là 30 triệu đồng và không yêu cầu gì.

Người làm chứng Nguyễn Văn C và Võ Văn T khai tại cơ quan điều tra: Ngày 04/10/2023 chúng tôi đến xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn để thi công tháo dỡ nhà xưởng theo yêu cầu của anh V. Công việc tháo dỡ do anh V phân công, chỉ đạo, kiểm tra giám sát thi công và kiểm tra giám sát việc bảo đảm an toàn lao động. Chúng tôi cùng leo lên trên mái tôn để tháo dỡ các tấm tôn và đưa xuống đất. Khoảng 09 giờ 30 cùng ngày, anh H leo lên mái tôn để đưa phần tôn xuống đất, do không chú ý nên đã dẫm vào tấm tôn lấy sáng và rơi xuống đất. Khi anh H rơi xuống đất chúng tôi và mọi người đến để sơ cấp cứu, lúc này anh H không đeo đai bảo hộ lao động.

Người làm chứng Đoàn Văn L khai tại cơ quan điều tra: Tôi công tác tại dTS47, BTM, QK7. Khoảng 10 giờ ngày 04/10/2023 khi tôi đang công tác tại đơn vị thì được lệnh của thủ trưởng lái xe qua khu nhà xưởng gần đơn vị để chở người bị nạn đi cấp cứu. Khi đến nơi thì tôi thấy có một người đàn ông đang nằm bất động dưới đất (trên người không có trang bị đồ bảo hộ an toàn lao động), phía trên mái tôn nhà xưởng ngay chỗ người đàn ông đang nằm có chỗ

thùng, tấm tôn rơi ra khỏi mái nhà xưởng. Tôi thấy người đàn ông nằm hôn mê, tay trái bị gãy, xung quanh có một số người đang tiến hành sơ cấp cứu. Tôi hỏi mọi người rằng người đàn ông có ổn không, mọi người trả lời ổn, sau đó tôi gọi báo cáo thủ trưởng rồi lấy xe tải nhỏ chở người này cùng một số người ở nhà xưởng đi bệnh viện Hóc Môn. Khi đưa người này vào khoa cấp cứu thì tôi quay xe về.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường là nhà xưởng công ty Rk nằm trong khu đất quốc phòng, do Phòng QB, BTM, QK 7 quản lý (địa chỉ xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh). Phía Đông nhà xưởng là bãi cỏ hoang, phía Tây là dãy nhà bỏ trống của Phòng QB, phía Nam là đường đi, lối vào của nhà xưởng, phía Bắc tiếp giáp với dTS47, BTM, QK7. Hiện trường xảy ra được lát nền xi măng, cột sắt kiên cố, có vách tôn xung quanh nhà xưởng.

- Vị trí Nguyễn Văn H nằm dưới sàn nhà xưởng cách bức tường phía Bắc (hàng rào bê tông của dTS47) 16 mét. Cách mép nhà xưởng phía Nam 11 mét. Cách mép nhà xưởng phía Tây (dãy nhà của Phòng QB) 25,3 mét. Cách mép nhà phía Đông của nhà xưởng là 33,7 mét.

- Vị trí Nguyễn Văn H nằm chiếu theo phương thẳng đứng lên trên, cách vị trí mái tôn lấy sáng bị thùng rách là 8,8m. Mái tôn bị thùng có kích thước 0,8x1 mét.

Tại Kết luận giám định tử thi số 11134-23/KL-KTHS ngày 17/11/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an TP.HCM xác định nguyên nhân chết của Nguyễn Văn H là do đa chấn thương.

Tại Văn bản số 2083/TTS-ATVSLĐ ngày 25/10/2023 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh kết luận vụ tai nạn trên là tai nạn công tác lao động, nhận định nguyên nhân do người sử dụng lao động không kiểm tra giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động, không có biện pháp tháo dỡ khi thi công; trong quá trình thực hiện công việc tháo dỡ mái tôn trên cao nhưng Nguyễn Văn H không đeo dây đai an toàn, bước nhầm vào tấm tôn sáng nên dẫn đến tai nạn.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS71 ngày 27/3/2024, Viện kiểm sát quân sự khu vực 71 truy tố bị cáo Võ Văn Vân về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự. Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Văn V từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 36 (ba mươi sáu) tháng.

Về hình phạt bổ sung: Cấm thực hiện công việc giám sát, bảo đảm an toàn thi công tháo dỡ nhà xưởng 01 (một) năm.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong thiệt hại cho gia đình bị hại gồm 130 triệu đồng tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, các chi phí khác và thỏa thuận sẽ cấp dưỡng cho 01 người con của bị hại Nguyễn Văn H số tiền là 70 triệu đồng, vào ngày 5 hàng tháng sẽ cấp dưỡng số tiền là 5.500.000 đồng cho đến khi đủ 70 triệu đồng và sẽ hỗ trợ thêm các chi phí khác khi bị cáo có điều kiện. Đề nghị HĐXX ghi nhận.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận gì.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Bàn Ngọc K và Nguyễn Thị Thanh Th đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung để bị cáo có điều kiện lo cho gia đình vì bị cáo là lao động chính, các con của bị cáo còn nhỏ và tạo điều kiện để bị cáo lao động cấp dưỡng cho cho Nguyễn Huy H như đã thỏa thuận.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp nhất trí với yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự khu vực 71, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đều thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Văn V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện các nội dung như: Bị cáo V thuê các công nhân thi công công trình theo yêu cầu, chỉ đạo của bị cáo; thiếu các biện pháp bảo hộ an toàn lao động cho công nhân, không giám sát trực tiếp quá trình công nhân tiến hành thi công, không có biện pháp thi công tháo dỡ, không tập huấn thi công tháo dỡ cho công nhân; Kết quả khám nghiệm hiện trường ...

Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo Võ Văn V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là giám đốc công ty Công ty TNHH Cơ khí và xây dựng VP (hoạt động trong lĩnh vực thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật...), ngày 04/10/2023, tại xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo thuê anh Nguyễn Văn H và 02 người khác thực hiện công việc tháo dỡ mái tôn nhà xưởng của công ty Cổ phần bao bì Rk thuê ở độ cao từ 7 đến 10 mét, nhưng không tổ chức huấn luyện an toàn lao động, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trong quá trình lao động, hậu quả làm anh Nguyễn Văn H bị tai nạn trong quá trình thực hiện công việc dẫn đến tử vong.

Hành vi của Võ Văn V đã vi phạm quy định của Nhà nước về an toàn lao động, vi phạm quy định tại Điều 2.1.5 Thông tư 16/2021/TTBXD ngày 20/12/2021 của Bộ Xây dựng về ban hành quy chuẩn 18:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng; Điều 7, 16 Luật Vệ sinh lao động dẫn đến hậu quả: Nguyễn Văn H bị tai nạn trong quá trình lao động dẫn đến tử vong. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 1 Điều 295 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, hỗ trợ gia đình bị hại Nguyễn Văn H số tiền là 130 triệu đồng, thỏa thuận sẽ cấp dưỡng cho Nguyễn Huy H sinh năm 2008 là con của anh H số tiền là 70 triệu đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự, đề nghị không xử lý hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, bị cáo có bố là ông Võ Văn C được UBND xã HM huyện MCN, tỉnh Bến Tre tặng Giấy khen và Giấy Biểu dương. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] HĐXX thấy rằng tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Võ Văn V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn lao động; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng. Nên căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy rằng không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nên áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách bằng hai lần mức hình phạt tù và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục người khác có ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung HĐXX xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên và đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Bồi thường thiệt hại:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Võ Văn V phải bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Nguyễn Văn H. Tuy nhiên, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong thiệt hại cho gia đình bị hại gồm 130.000.000 đồng là tiền dùng để lo đám tang cho bị hại Nguyễn Văn H, bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần và thỏa thuận sẽ cấp dưỡng cho Nguyễn Huy H sinh năm 2008 là con của anh H số tiền là 70 triệu đồng, vào ngày 05 hàng tháng sẽ cấp dưỡng số tiền là 5.500.000 đồng cho đến khi đủ 70 triệu đồng và sẽ hỗ trợ thêm các chi phí khác khi bị cáo có điều kiện. Đây là thỏa thuận tự nguyện giữa các bên, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên HĐXX ghi nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn V 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 23/5/2024. Giao bị cáo cho UBND phường TT, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong thiệt hại cho gia đình bị hại gồm 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu) đồng tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, các chi phí khác và thảo thuận

sẽ cấp dưỡng cho Nguyễn Huy H sinh năm 2008 là con của bị hại Nguyễn Văn H số tiền là 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng, vào ngày 05 hàng tháng sẽ cấp dưỡng số tiền là 5.500.000 (năm triệu năm trăm nghìn) đồng cho đến khi đủ 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng và sẽ hỗ trợ thêm các chi phí khác khi bị cáo có điều kiện.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo Võ Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (23/5/2024) bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm theo thủ tục phúc thẩm lên Tòa án quân sự Quân khu 7./.

CÁC HỘI THẨM QUÂN NHÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA